*Mẫu 02A/TDCN-LPBank/2023*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---------✰✰✰---------

**GIẤY ĐỀ NGHỊ VAY VỐN KIÊM PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ**

**(Áp dụng đối với Khách hàng là CBNV làm việc tại các TCDN có ký/không ký thỏa thuận hợp tác với Ngân hàng)**

***Kính gửi:* Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - .........................(LPBank)**

Đề nghị Quý Khách hàng đánh dấu (√) vào ô trống và điền đầy đủ các thông tin yêu cầu theo mẫu dưới đây:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Mục I. Khách hàng vay*** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **1. Họ tên** (*viết chữ* *in hoa*):………..……………………………….. | | | | | | | | | | Ngày sinh:…../…..../…… | | | | | | | | Giới tính:  Nam Nữ | | |
| **2.**  CMND  Hộ chiếu số  Giấy tờ khác Số……….....................  **3.** **Mã số thuế thu nhập cá nhân**: ………………………………...... | | | | | | | | | | Ngày cấp:…/……/…...… | | | | | | | | Nơi cấp: …………………. | | |
| **4.** **Hộ khẩu thường trú**: …………………….…………………………………………………………………………………………. | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **5. Nơi ở hiện tại**:…………………………….………………………………………..……………………….……………………….. | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **6. Tình trạng hôn nhân:**  Độc thân  Có gia đình  Ly hôn  Khác....................................................................... | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **7. Trình độ học vấn:**  Cao đẳng  Đại học  Trên ĐH  Khác…………………………………………...... | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **8. Điện thoại cố định:**……………………….… Di động: …………………… Địa chỉ Email:……………………………………… | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **9. Đăng ký nhận thông báo giao dịch**:  Nơi làm việc  Nơi ở hiện tại  Địa chỉ khác: ………….............………… | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **10.** **Công việc hiện tại:**  Tên Cơ quan/Tổ chức :…………………………...………  Địa chỉ:…………………………………………....……..  Điện thoại:………………………………………………..  Lĩnh vực hoạt động:……………………………............…  Số ĐKKD (*đối với tự KD):* ……………………………... | | | | | | | | Chức danh :…………..........  Loại HĐLĐ:……………….  Không xác định thời hạn  Có thời hạn ………….....  Ngày bắt đầu làm việc: ….……………………….… | | | | | | | Tổng thu nhập (sau thuế)……….…....VND /tháng  Hình thức thanh toán lương:  Tiền mặt  Chuyển khoản  Khác…………….………… | | | | | |
| ***Mục II. Nhu cầu vay vốn*** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **1. Mục đích vay vốn:**  Sửa chữa nhà ở  Phục vụ cưới hỏi  Chi phí chữa bệnh  Chi phí học tập  Mua sắm đồ gia dụng  Chi phí du lịch  Mua xe máy  Mục đích khác (ghi rõ):...................  **2. Tổng nguồn vốn cần sử dụng để thực hiện phương án:……………**   * Vốn tự có:…………………….. * Vốn huy động khác:…….. * Vốn vay của Ngân hàng (LPBank):……..……   **3. Số tiền đề nghị vay:** ……….……………………….………  (Bằng chữ:…………..……………………………………………..…)  **4. Thời hạn vay:**…………………..…tháng,  **5. Lãi suất vay**: Khách hàng áp dụng một trong các loại hình lãi suất như sau:  Lãi suất thả nổi: Là lãi suất được điều chỉnh định kỳ theo quy định của NH;  Lãi suất add-on: Là lãi suất cố định được tính trên tổng dư nợ gốc ban đầu. | | | | | | | | | | | **6. Phương thức vay:** Vay từng lần  **7. Phương thức trả nợ:**  Trả nợ gốc cố định, lãi theo dư nợ giảm dần;  Trả gốc và lãi theo dư nợ gốc ban đầu (add-on);  Trả nợ gốc và lãi theo niên kim xác định  **8. Phương thức thanh toán:**  Tiền mặt  Chuyển khoản  Tự động trừ tài khoản:  Số Tài khoản…………………………………………...  Tên Chủ tài khoản…………………...…………………  Tại Ngân hàng…………………………………………. | | | | | | | | | |
| ***Mục III. Người đồng trách nhiệm*** *Không có*  *Có (đề nghị Quý khách ghi chi tiết như dưới đây)* | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| * 1. **Họ tên**: …….…………………..…………….…………..……………   2. **Quan hệ với người vay**:……………………………………………… | | | | | | | | | | | | Ngày sinh: …/…./……. | | | | | | | Giới tính: Nam Nữ | |
| **3.**  CMND  Hộ chiếu số: ………… Giấy tờ khác:……..……….. | | | | | | | | | | | | Ngày cấp: ……/.…/… | | | | | | | Nơi cấp: ………………….. | |
| **4.** **Hộ khẩu thường trú:**………………………………….…………………………………………………………….………………. | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **5.** **Nơi ở hiện tại:**………………………….…………………………………………………………………………………….……… | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **6. Điện thoại cố định:**……………………….……… Di động: …………………………. Địa chỉ Email:……………………… | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **7.** **Công việc hiện tại:**  Tên Cơ quan/Tổ chức :…………………………...………  Địa chỉ:…………………………………………....……..  Điện thoại:………………………………………………..  Lĩnh vực hoạt động:……………………………............…  Số ĐKKD (*đối với tự KD):* ……………………………... | | | | | | | Chức danh :…………..........  Loại HĐLĐ:……………….  Không xác định thời hạn  Có thời hạn ………….....  Ngày bắt đầu làm việc: ….……………………….… | | | | | | | Tổng thu nhập (sau thuế)……….…....VND /tháng  Hình thức thanh toán lương:  Tiền mặt  Chuyển khoản  Khác…………….………… | | | | | | |
| ***Mục IV. Người phụ thuộc*** *Không có*  *Có (Chi tiết như dưới đây)* | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Họ tên | | Năm sinh | | | | Nơi sinh sống/học tập | | | | | | | | | | | | | | |
|  | |  | | | |  | | | | | | | | | | | | | | |
|  | |  | | | |  | | | | | | | | | | | | | | |
| ***Mục V. Quan hệ của Khách hàng với LPBank và các TCTD khác*** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **1. Quan hệ với LPBank:**  *Chưa có*  *Có (Chi tiết như dưới đây)* | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Tiền tiết kiệm  Vay vốn  Tài khoản cá nhân  Tài khoản doanh nghiệp Thẻ tín dụng Thẻ Khác:……. | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Diễn giải:………………………………………………………………………………………………………………………….......... | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **2. Quan hệ với các TCTD khác:**  *Chưa có*   *Có (Chi tiết như dưới đây)* | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Tên TCTD:…………..…………….  …………………………………………. | | | | | Tiền gửi tiết kiệm  Vay vốn  Tài khoản cá nhân  Thẻ tín dụng  Tài khoản doanh nghiệp  Thẻ khác: ………. | | | | | | | | | | | | | | | |
| Diễn giải:…………………………………………………………………………………………………………………………... | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| ***Mục VI. Khả năng tài chính*** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **1.** **Nguồn thu nhập tích lũy thường xuyên (VND/tháng)** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Stt** | **Nội dung** | | | | | | | | | | | | **Diễn giải** | | | | | | | **Số tiền (VND/tháng)** |
| **A** | **Tổng thu nhập thường xuyên bình quân** *(sau thuế)* | | | | | | | | | | | |  | | | | | | |  |
| 1 | Thu nhập lương | | | | | | | | | | | |  | | | | | | |  |
| 2 | Thu nhập của nguời đồng trách nhiệm (nếu có) | | | | | | | | | | | |  | | | | | | |  |
| 3 | Thu nhập khác: Cho thuê nhà/cho thuê xe, đầu tư, kinh doanh……. | | | | | | | | | | | |  | | | | | | |  |
| **B** | **Tổng chi phí sinh hoạt bình quân** | | | | | | | | | | | |  | | | | | | |  |
| 1 | Chi phí điện nước, điện thoại | | | | | | | | | | | |  | | | | | | |  |
| 2 | Chi phí ăn ở, đi lại | | | | | | | | | | | |  | | | | | | |  |
| 3 | Chi phí giáo dục | | | | | | | | | | | |  | | | | | | |  |
| 4 | Chi phí khác (ghi cụ thể là chi phí gì?)…………………………………. | | | | | | | | | | | |  | | | | | | |  |
| **C** | **Nghĩa vụ trả nợ hiện tại hàng tháng** | | | | | | | | | | | |  | | | | | | |  |
| 1 | Nghĩa vụ trả nợ tại các TCTD khác (Gốc và lãi) | | | | | | | | | | | |  | | | | | | |  |
| 2 | Nghĩa vụ trả nợ khác (nếu có) | | | | | | | | | | | |  | | | | | | |  |
| **D** | **Nguồn tích lũy thường xuyên** *(D) = (A) - (B) - (C)* | | | | | | | | | | | |  | | | | | | |  |
| **2. Tài sản tích lũy của khách hàng** (tài khoản tiết kiệm, tài sản bằng hiện vật,…) | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Loại tài sản | | | Vị trí | | | | | | Trị giá | | | | | | | | Mô tả | | | |
|  | | |  | | | | | |  | | | | | | | |  | | | |
|  | | |  | | | | | |  | | | | | | | |  | | | |
| ***Mục VII. Dự kiến tài sản đảm bảo tiền vay khi có yêu cầu*** *Không có*  *Có (đề nghị KH ghi chi tiết như dưới đây)* | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Tài sản của Khách hàng Bảo lãnh của cá nhân/tổ chức khác | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Loại tài sản | | | | Chủ sở hữu | | | | | Trị giá | | | | | | | Ghi chú | | | | |
|  | | | |  | | | | |  | | | | | | |  | | | | |
| Phương tiện vận tải: ĐK: …...………, năm SX:…………  Số chỗ ngồi: …..………., màu sơn:…. .……………………. | | | | | | | | | Tài sản khác: ………………………………………………..  ………………………………………………………………….. | | | | | | | | | | | |
| Đất: dài:…..… m, rộng…….. m, diện tích:……………..m2  Vị trí:  mặt đường  mặt ngõ  khác………..………  Ghi chú đặc biệt: .……….………………..……………………. | | | | | | | | | Nhà: Diện tích XD……..….m2, Số tầng…………….………  Năm XD: …….…….,  XD có phép XD không phép  Tiện nghi:  hiện đại  thường | | | | | | | | | | | |
| ***Mục VIII. Bảo hiểm*** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Tôi đồng ý tham gia đóng phí theo các điều kiện của Chương trình Bảo hiểm “Cho vay tiêu dùng không TSBĐ – Tín dụng cá nhân”, chi tiết cụ thể như sau:   1. **Công ty bảo hiểm**: ………………………………………………………………………………………………………………. 2. **Số tiền bảo hiểm**: ………………………………………………………………………………………………………………... 3. **Tỷ lệ phí Bảo hiểm**:……………………………………………………………………………………………………………. 4. **Phạm vi và quyền lợi bảo hiểm**: Theo quy định của Chương trình Bảo hiểm“Cho vay tiêu dùng không TSBĐ – Tín dụng cá nhân” 5. **Người thụ hưởng:** Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt. 6. **Các điều kiện khác:** Theo Chương trinh Bảo hiểm “Cho vay tiêu dùng không TSBĐ – Tín dụng cá nhân” | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

* **Tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ này cũng như bất cứ thông tin nào mà tôi cung cấp đều đúng sự thật đồng thời cam kết:** 
  + Chấp hành đúng mọi thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng ký với LPBank;
  + Trả hết nợ vay (gốc và lãi) cho LPBank trong các trường hợp: Sử dụng tiền vay sai mục đích, vi phạm Hợp đồng tín dụng.
* **Tôi đồng ý ủy quyền như sau:**
  + Ủy quyền cho LPBank trích từ tài khoản tiền lương/ thu nhập hàng tháng của tôi tại LPBank để thu hồi nợ;
  + Việc ủy quyền này có giá trị cho đến khi tôi trả hết nợ vay tại LPBank.
* **Tôi xin cam đoan:**
  + Những nội dung kê khai tại Văn bản này cũng như các thông tin mà tôi cung cấp cho LPBank là đầy đủ và đúng sự thật;
  + Không che giấu bất cứ thông tin nào có thể ảnh hưởng đến việc đánh giá và chấp nhận cho vay của LPBank;
  + Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin và cam kết nêu trên.

**………,ngày…..tháng……năm ........**

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI ĐỒNG TRÁCH NHIỆM[[1]](#footnote-1) (Nếu có)** | **NGƯỜI VAY**  *(ký, ghi rõ họ tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **MẪU XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN/ĐƠN VỊ CÔNG TÁC[[2]](#footnote-2)** | |
| 1. Cơ quan:…………………………………...…..nhức, doanh nghiệpnợcủa CBNV đó ichấp. thức cho vay tín chấp.o quy định hiện hành của LienVietBank.…   Xác nhân:  Anh/Chị……………………đang công tác tại vị trí: …………….......  Loại Hợp đồng lao động/các giấy tờ khác tương đương:  ❑ Không xác định thời hạn ❑ Có thời hạn. …..tháng  Thời gian đã làm việc: …………………………tháng  Thời gian còn lại của Hợp đồng lao động:……….tháng  Lương/Thu nhập chính: …………………..(VNĐ/tháng)  Thu nhập khác: …………………..(VNĐ/tháng)  Tổng thu nhập: …………………..(VNĐ/tháng)  *(Bằng chữ: ...............................................................................)*   1. Hiện Anh/Chị …. không trong thời gian xem xét giảm lương hoặc kỷ luật có thể dẫn đến việc giảm thu nhập lương tại Đơn vị chúng tôi. | 1. Chúng tôi đồng ý chuyển tiền lương/thu nhập định kỳ theo kỳ trả nợ vào tài khoản của Cán bộ, Nhân viên nêu trên mở tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt hoặc tài khoản do Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chỉ định hoặc Giữ lại tiền lương/thu nhập định kỳ theo kỳ trả nợ tương ứng với nghĩa trả nợ của Cán bộ, Nhân viên nêu trên tại LPBank và thực hiện nộp/chuyển tiền để LPBank thực hiện thu hồi nợ[[3]](#footnote-3). 2. Chúng tôi cam kết sẽ thông báo bằng văn bản và phối hợp giải quyết thu hồi nợ trong trường hợp Cán bộ, nhân viên vay vốn nghỉ việc tại Cơ quan/Đơn vị chúng tôi vì bất cứ lý do gì.   Ngày ……/……./…  **GIÁM ĐỐC KHỐI QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC/ LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ** |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG** | |
| Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ này được thực hiện theo hình thức:  Phỏng vấn trực tiếp.  Người vay tự mang đến.  Gửi đến qua thư.  Hình thức khác | Xác nhận Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ đã được điền đầy đủ.  Ngày ………/……../……..  **Người nhận/ Người phỏng vấn**  (ký và ghi rõ họ tên, chức vụ) |

|  |  |
| --- | --- |
| **1. ĐỀ XUẤT CẤP TÍN DỤNG** | |
| Đồng ý cấp tín dụng và đề xuất cấp phê duyệt xem xét, phê duyệt cho vay đối với:.......................... | |
| Mức cho vay:………………………………………  (Bằng chữ:…………………………………………) | Phương thức vay:……………………………… |
| Mục đích sử dụng vốn:…..………………………… | Lãi suất vay:……………………………..…… |
| Thời hạn cho vay:……………………………… | Phương thức áp dụng lãi suất:….………..……… |
| Phương thức trả nợ Gốc:…………………………… | Phương thức trả nợ Lãi:……………………… |
|  | Ngày………..tháng……..năm………….  **Người đề xuất**  *( Ký và ghi rõ họ tên)* |
| **2. ĐỀ XUẤT CỦA CẤP THẨM ĐỊNH** | |
| Đồng ý cho vay theo đề xuất  Không đồng ý cho vay theo đề xuất. Lý do:……...………………………………………………………  Đề xuất khác: .………………………………………………………..…………………………………… | |
| Ngày………..tháng……..năm………….  **Người thẩm định**  *( Ký và ghi rõ họ tên)* | Ngày………..tháng……..năm………….  **Lãnh đạo Phòng Khách hàng[[4]](#footnote-4)**  *( Ký và ghi rõ họ tên)* |
| **3. PHÊ DUYỆT CỦA GIÁM ĐỐC ĐVKD[[5]](#footnote-5)** | |
| Đồng ý cho vay theo đề xuất  Không đồng ý cho vay theo đề xuất. Lý do:……...………………………………………………………  Ý kiến khác: .………………………………………………………..……………………………………  Ngày………..tháng……..năm………….  **Giám đốc ĐVKD**  *( Ký và ghi rõ họ tên)* | |

1. *Trường hợp Khách hàng chỉ dùng Thu nhập của chính mình để trả nợ và Thu nhập của Khách hàng đủ để đảm bảo khả năng trả nợ (gốc, lãi vay và phí) cho Ngân hàng thì không bắt buộc yêu cầu Khách hàng phải có người đồng trách nhiệm trả nợ.* [↑](#footnote-ref-1)
2. *Trường hợp ĐVCT có nhiều CBNV vay vốn tại cùng một thời điểm theo sản phẩm này, ĐVKD có thể thực hiện xác nhận nhiều CBNV theo* ***Mẫu 07/TDCN-LienVietPostBank/2019*** *mà không bắt buộc phải xác nhận trên từng Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ của mỗi khách hàng.* [↑](#footnote-ref-2)
3. *Không bắt buộc đối với các ĐVCT không ký thỏa thuận hợp tác, ĐVKD chủ động đàm phán với ĐVCT nơi khách hàng làm việc đưa nội dùng này vào để hạn chế rủi ro.* [↑](#footnote-ref-3)
4. *Trong trường hợp Người thẩm định không phải là Lãnh đạo Phòng Khách hàng* [↑](#footnote-ref-4)
5. *ĐVKD trình tiếp tục Cấp có thẩm quyền phê duyệt khoản vay theo quy định (nếu có).* [↑](#footnote-ref-5)